

Số: 1961/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 2 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực: Lâm nghiệp, Kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 128/TTr-SNN ngày 25/9/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 12 quy trình nội bộ giải quyết 12 thủ tục hành chính các lĩnh vực: Lâm nghiệp, Kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Bãi bỏ: 03 quy trình nội bộ giải quyết 03 thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp được phê duyệt tại Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ (Quy trình số 2, 3, 8 Phần II Phụ lục kèm theo).

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông: trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành

chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này xây dựng mới quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và hướng dẫn các cơ quan có liên quan vận hành, khai thác, sử dụng theo quy định.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp của quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được xây dựng, thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành, thị; UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC LĨNH VỰC: LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1961 /QĐ-UBND ngày 2 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)*

**Phần I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
<b>I</b>	<b>TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh</b>	<b>4</b>
1	Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	4
2	Quyết định giao rừng cho tổ chức	12
3	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	17
4	Phê duyệt phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý	23
5	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng	29
6	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	33
7	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	44
8	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý	50
9	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	56
<b>II</b>	<b>TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện</b>	<b>67</b>
1	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	67
2	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng	71
<b>III</b>	<b>TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện được thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả TTHC tại</b>	<b>73</b>

	<b>cấp xã</b>	
<b>1</b>	Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư	<b>73</b>

**Phần II**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**I. TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh**

**1. Thủ tục: Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý**

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm.</li> </ul>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (HCC)</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 2	<p>Phân công xem xét tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.</p>	<p>Lãnh đạo Phòng Sử dụng và Phát triển rừng</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 3	<p>Xem xét hồ sơ TTHC, xác định tính hợp lệ của hồ sơ TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-<b>Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng biết để hoàn thiện và nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul> </li> <li>-<b>Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định</li> </ul>	<p>Cán bộ, công chức Phòng Sử dụng và Phát triển rừng</p>	<p>1,0 ngày</p>

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng báo cáo Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương có liên quan về hồ sơ điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng và nội dung phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng theo quy định.</i></p>		
<b>Trường hợp 1</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ</b>		
Bước 4	<p>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</p> <p>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thông báo cho chủ rừng biết để hoàn thiện và nêu rõ lý do theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng biết để hoàn thiện và nêu rõ lý do theo quy định.</i></p>	Lãnh đạo Phòng Sử dụng và Phát triển rừng	0,25 ngày
Bước 5	<p>- Duyệt đề xuất của phòng Sử dụng và Phát triển rừng.</p> <p>- Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Văn bản thông báo cho chủ rừng biết để hoàn thiện và nêu rõ lý do theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng biết để hoàn thiện và nêu rõ lý do theo quy định.</i></p>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	<p>Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng biết để hoàn thiện và nêu rõ lý do theo quy định.</p>	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		nông thôn	
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả cho chủ rừng.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương có liên quan.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương có liên quan về hồ sơ điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng và nội dung phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Phòng Sử dụng và Phát triển rừng	1,0 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt đề xuất của phòng Sử dụng và Phát triển rừng.</li> <li>- Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Văn bản lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương có liên quan về hồ sơ điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng và nội dung phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng theo quy định.</li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:            + Hồ sơ TTHC;            + Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương có liên quan về hồ sơ điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng và nội dung phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng theo quy định.</p>		
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương có liên quan về hồ sơ điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng và nội dung phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi các Sở, ngành, địa phương được lấy ý kiến.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 8	<b>Nghiên cứu hồ sơ TTHC, nội dung đề nghị, tham gia ý kiến bằng Văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.</b>	<b>Sở, ngành, địa phương được lấy ý kiến</b>	<b>15,0 ngày</b>
Bước 9	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của các các Sở, ngành, địa phương có liên quan, chuyển Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm phân công, tham mưu xử lý theo quy định.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 10	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của các các Sở, ngành, địa phương có liên quan, phân công tổng hợp ý kiến, hoàn thành kết quả thẩm định.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 11	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của các các Sở, ngành, địa phương có liên quan, phân công cán bộ, công chức phòng Sử dụng và Phát triển rừng tổng hợp ý kiến, hoàn thành kết quả thẩm định.	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	0,5 ngày
Bước 12	<p>Tổng hợp ý kiến tham gia của các sở, ngành, địa phương có liên quan, hoàn thiện kết quả thẩm định:  <b>- Trường hợp 2.1: Kết quả thẩm định không đủ điều kiện:</b> Báo cáo kết quả thẩm định, đề xuất lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng báo cáo Lãnh đạo Chi cục</p>	Cán bộ, công chức Phòng Sử dụng và Phát triển rừng	10,0 ngày



TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>Kiểm lâm theo quy định.</p> <p>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC.</i></li> <li>+ <i>Văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng biết, nêu rõ lý do theo quy định</i></li> </ul> <p><b>- Trường hợp 2.2: Kết quả thẩm định đủ điều kiện:</b> Báo cáo kết quả thẩm định, đề xuất lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng báo cáo Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định.</p> <p>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC.</i></li> <li>+ <i>Văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng.</i></li> </ul>		
<b>Trường hợp 2.1</b>	<b>Kết quả thẩm định không đủ điều kiện</b>		
Bước 13	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thông báo cho chủ rừng biết để hoàn thiện và nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul> <p>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng biết, nêu rõ lý do theo quy định</i></li> </ul>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	0,5 ngày
Bước 14	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt đề xuất của phòng Sử dụng và Phát triển rừng.</li> <li>- Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê</li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	duyệt Văn bản thông báo cho chủ rừng biết, nêu rõ lý do theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng biết, nêu rõ lý do theo quy định</i>		
Bước 15	Phê duyệt Văn bản thông báo cho chủ rừng biết, nêu rõ lý do theo quy định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 16	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 17	- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả cho chủ rừng.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2.2</b>	<b><i>Kết quả thẩm định đủ điều kiện</i></b>		
Bước 13	- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC. - Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan;</i> + <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch</i>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng.</i>		
Bước 14	<p>- Duyệt đề xuất của phòng Sử dụng và Phát triển rừng.</p> <p>- Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng.</i></p>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 15	Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 16	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 17	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 18	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát, tham mưu xử lý theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 19	Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; báo cáo lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, trình lãnh đạo UBND tỉnh theo quy định.	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn	15,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:            + Hồ sơ TTHC;            + Văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan;            + Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng.</p>	phòng UBND tỉnh	
Bước 20	Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 21	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *.	Lãnh đạo UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 22	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 23	Nhận kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 24	<p>- Nhận kết quả giải quyết TTHC; Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC.            - Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ rừng.</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<p style="text-align: center;"><b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>            (Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</p>			<p>- TH1: 3,0 ngày.            - TH2.1: 35,0 ngày;            - TH2.2: 55,0 ngày.</p>

\* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng hoặc Văn bản trả lời nêu rõ lý do theo quy định.

## 2. Thủ tục: Quyết định giao rừng cho tổ chức

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;</li> <li>+ Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên - Chi cục Kiểm lâm</li> </ul>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 2	<p>Phân công xem xét tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.</p>	<p>Trưởng phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 3	<p>Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul> </li> <li>- <b>Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Tài</i></li> </ul> </li> </ul>	<p>Cán bộ, công chức phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên</p>	<p>1,0 ngày</p>

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>nguyên và Môi trường, UBND huyện, UBND xã có liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ giao rừng, hiện trạng khu rừng dự kiến giao theo quy định.</i>		
<b>Trường hợp 1</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,25 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt đề xuất của phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên.</li> <li>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Văn bản thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 8	- Nhận Văn bản thông báo cho chủ rừng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức.	Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ</b>		
Bước 4	<p>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</p> <p>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, UBND xã có liên quan phối hợp kiểm tra hồ sơ giao rừng, hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao theo quy định. Đồng thời, phân công Chi cục Kiểm lâm phối hợp thực hiện theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, UBND xã có liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ giao rừng, hiện trạng khu rừng dự kiến giao theo quy định.</i></p>	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	2,0 ngày
Bước 5	<p>- Duyệt đề xuất của phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên.</p> <p>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, UBND xã có liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ giao rừng, hiện trạng khu rừng dự kiến giao theo quy định. Đồng thời, phân công Chi cục Kiểm lâm phối hợp thực hiện theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, UBND xã có liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ giao rừng, hiện trạng khu rừng dự kiến giao theo quy định.</i></p>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, UBND xã có liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	giao rừng, hiện trạng khu rừng dự kiến giao theo quy định. Đồng thời, phân công Chi cục Kiểm lâm phối hợp thực hiện theo quy định.	nông thôn	
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi: - Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, xã liên quan; - Cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được phân công và Chi cục Kiểm lâm	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 8	<b>Phối hợp kiểm tra hồ sơ giao rừng và nội dung giao rừng.</b>	<b>Sở Tài nguyên và Môi trường</b>	<b>22,0 ngày</b>
	<b>Phối hợp kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao.</b>	<b>UBND cấp huyện, cấp xã có liên quan</b>	
	<p>- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, UBND xã có liên quan kiểm tra: + Hồ sơ giao rừng và nội dung giao rừng; + Hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao.</p> <p>- Tổng hợp kết quả kiểm tra: + <b>Trường hợp 2.1: Kết quả kiểm tra xác định không đủ điều kiện:</b> Báo cáo kết quả kiểm tra, tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho tổ chức, nêu rõ lý do theo quy định * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, UBND xã có liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ giao rừng, hiện trạng khu rừng dự kiến giao theo quy định.</i> + <i>Biên bản kiểm tra hồ sơ giao rừng và nội dung giao rừng;</i> + <i>Biên bản kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho tổ chức, nêu rõ lý do theo quy định.</i> + <b>Trường hợp 2.2: Kết quả kiểm tra xác định đủ điều kiện:</b> Báo cáo kết quả kiểm</p>	Chi cục Kiểm lâm	



TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>tra, tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giao rừng cho tổ chức theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, UBND xã có liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ giao rừng, hiện trạng khu rừng dự kiến giao theo quy định.</i></p> <p>+ <i>Biên bản kiểm tra hồ sơ giao rừng và nội dung giao rừng;</i></p> <p>+ <i>Biên bản kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giao rừng cho tổ chức theo quy định.</i></p>		
<b>Trường hợp 2.1</b>	<b>Kết quả kiểm tra xác định không đủ điều kiện</b>		
Bước 9	Phê duyệt Văn bản thông báo cho tổ chức, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,5 ngày
Bước 10	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 11	<p>- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</p> <p>- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2.2</b>	<b>Kết quả kiểm tra xác định đủ điều kiện</b>		

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 9	Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giao rừng cho tổ chức theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 10	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 11	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 12	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát, tham mưu xử lý theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát, tham mưu xử lý theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 14	<p>Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; báo cáo lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh theo quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, UBND xã có liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ giao rừng, hiện trạng khu rừng dự kiến giao theo quy định.</li> <li>+ Biên bản kiểm tra hồ sơ giao rừng và nội dung giao rừng;</li> <li>+ Biên bản kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao;</li> <li>+ Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giao rừng cho tổ chức theo quy định.</li> </ul>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 15	Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 16	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 17	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 18	Nhận kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 19	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh,</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ rừng *.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Bước 20	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể từ ngày nhận được Quyết định giao rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho tổ chức thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có); phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho tổ chức. Việc bàn giao phải xác định rõ vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng, trữ lượng, điều kiện lập địa, loài cây, năm trồng đối với rừng trồng, bản đồ khu rừng được giao và lập thành biên bản có sự tham gia và ký tên của đại diện Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện các chủ rừng liên kề theo Mẫu số 15 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.</li> <li>- Chuyển Quyết định giao rừng, Biên bản bàn giao rừng (bản scan) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.</li> </ul>	Chi cục Kiểm lâm	10,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 21	Nhận Biên bản bàn giao rừng. Số hóa biên bản giao rừng. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
<p style="text-align: center;"><b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b></p> <p><i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</i></p>			<p>- TH1: 3,0 ngày.  - TH2.1: 30,0 ngày.  - TH2.2: 45,0 ngày.</p>

\* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định giao rừng cho tổ chức hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.

### 3. Thủ tục: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;</li> <li>+ Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên - Chi cục Kiểm lâm</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC.	Trưởng phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,25 ngày
Bước 3	<p>Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul> </li> <li>- <b>Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên phân công thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung giải quyết TTHC theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.</i></li> </ul>	Cán bộ, công chức phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
<b>Trường hợp 1</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0.25 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt đề xuất của phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên.</li> <li>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Văn bản thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0.25 ngày
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
<b>Trường hợp 2</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ</b>		
Bước 4	Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung giải quyết TTHC theo quy định	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,5 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên về kết quả thẩm định và nội dung tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm.</li> <li>* <i>Gửi kèm theo các Văn bản liên quan:</i></li> <li>- <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>- <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</i></li> </ul>	Cán bộ, công chức phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	5,0 ngày
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm theo các Văn bản liên quan:</i></li> <li>- <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>- <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,5 ngày
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt nội dung đề xuất của phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên.</li> <li>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm theo các Văn bản liên quan:</i></li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>- Hồ sơ TTHC;            - Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</p>		
Bước 8	Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 10	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển đến UBND tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 11	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát, tham mưu xử lý theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 12	<p>Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.            - <b>Trường hợp 2.1. Hồ sơ TTHC hợp lệ. Tuy nhiên, dự án không đáp ứng tiêu chí chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:</b> Báo cáo, tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, ban hành Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.            * <i>Gửi kèm theo các Văn bản liên quan:</i>            + Hồ sơ TTHC;            + Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.            + Dự thảo Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</p>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	2,5 ngày



TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p><b>- Trường hợp 2.2. Hồ sơ TTHC hợp lệ và dự án đáp ứng tiêu chí chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:</b> báo cáo, tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>- Hồ sơ TTHC;</p> <p>- Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</p> <p>+ Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</p>		
<b>Trường hợp 2.1</b>	<b>Hồ sơ TTHC hợp lệ. Tuy nhiên, dự án không đáp ứng tiêu chí chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác</b>		
Bước 13	<p>Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, ban hành Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm theo các Văn bản liên quan:</i></p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</p> <p>+ Dự thảo Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</p>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 14	Phê duyệt Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 15	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 16	Nhận kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 17	<p>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hoá kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</p> <p>- Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	
<b>Trường hợp 2.2</b>	<b>Hồ sơ TTHC hợp lệ và dự án đáp ứng tiêu chí chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác</b>		
Bước 13	<p>Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm theo các Văn bản liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Kết quả giải quyết TTHC.</i></p>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 14	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	4,0 ngày
Bước 15	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và trả Kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 16	Nhận kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 17	<p>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hoá kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</p> <p>- Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
<p style="text-align: center;"><b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b></p> <p><i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</i></p>			<p>- TH1: 03 ngày; - TH2.1: 15,0 ngày. - TH2.2: 20,0 ngày</p>

\* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức.

**4. Thủ tục: Phê duyệt phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý**

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm.</li> </ul>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 2	<p>Phân công xem xét tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 3	<p>Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> <li>- <b>Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên phân công thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung giải quyết TTHC theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.</i></li> </ul>	<p>Cán bộ, công chức phòng Sử dụng và Phát triển rừng</p>	<p>1,0 ngày</p>

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
<b>Trường hợp 1</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	0,25 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt đề xuất của phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên.</li> <li>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
<b>Trường hợp 2</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm phân công tổ chức kiểm tra, xác minh, lập biên, đề xuất nội dung tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.</li> </ul> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.</i></p>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	0,5 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Phân công tổ chức kiểm tra, xác minh, lập biên, đề xuất nội dung tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.</li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, xác minh, lập biên bản theo quy định.</li> <li>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm về kết quả kiểm tra, xác minh, nội dung tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.</li> </ul> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra, xác minh.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</i></li> </ul>	Cán bộ, công chức Chi cục Kiểm lâm được phân công	5,0 ngày
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả kiểm tra, xác minh.</li> <li>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</li> </ul> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra, xác minh.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 8	Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		nông thôn	
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 10	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 11	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển đến Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 12	<p>Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đề xuất nội dung, báo cáo lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra, xác minh.</i></li> <li>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i></li> </ul>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 13	<p>Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra, xác minh.</i></li> <li>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND</i></li> </ul>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>tình xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>		
Bước 14	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 15	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 16	Nhận Kết quả giải quyết TTHC, chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 17	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hoá kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</i>			<b>-TH1: 3,0 ngày; -TH2: 15,0 ngày.</b>

\* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định phê duyệt phương án sử dụng rừng hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.



## 5. Thủ tục: Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;</li> <li>+ Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên - Chi cục Kiểm lâm.</li> </ul>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC</p>	<p>0,5 ngày</p>
Bước 2	<p>Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên</p>	<p>0,5 ngày</p>
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định.</li> </ul> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</i></li> </ul>	<p>Cán bộ, công chức phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên</p>	<p>5,0 ngày</p>
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</li> </ul> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</i></li> </ul>	<p>Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên</p>	<p>1,0 ngày</p>

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 5	<p>- Duyệt nội dung đề xuất của phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên.</p> <p>- Báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC.</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</i></p>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 6	<p>Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p>	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 7	<p>Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	Bộ phận Văn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 8	<p>Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 9	<p>Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển hồ sơ đến Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 10	<p>Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; báo cáo lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</i></p> <p>+ <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i></p>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 11	Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 12	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 13	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 14	Nhận Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ rừng.</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b> <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định)</i>			<b>20,0 ngày</b>

\* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định thu hồi rừng.

**6. Thủ tục: Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên - Chi cục Kiểm lâm.</li> </ul>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 2	<p>Phân công xem xét tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 3	<p>Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul> </li> <li>- <b>Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên phân công thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung giải quyết TTHC theo quy định.</li> </ul>	<p>Cán bộ, công chức phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên</p>	<p>1,0 ngày</p>

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.		
<b>Trường hợp 1</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul> * Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul>	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,25 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt đề xuất của phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên.</li> <li>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul> * Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		HCC	
<b>Trường hợp 2</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm phân công tổ chức kiểm tra xác minh, lập biên, đề xuất nội dung xử lý hồ sơ TTHC theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.</i></li> </ul>	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,5 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt đề xuất của phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên.</li> <li>- Phân công tổ chức kiểm tra xác minh, lập biên, đề xuất nội dung tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra xác minh về báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.</li> <li>- Tổ chức thẩm định.</li> <li>+ <b>Trường hợp 2.1. Kết quả thẩm định không đủ điều kiện:</b> Báo cáo lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm về kết quả thẩm định, đề xuất nội dung tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra, xác minh.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> <li>+ <b>Trường hợp 2.2. Kết quả thẩm định đủ điều kiện, diện tích rừng chuyển mục đích không thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị thuộc bộ, ngành:</b> Báo cáo lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm về kết quả thẩm định, đề xuất nội dung tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định và đề nghị trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương</li> </ul>	Cán bộ, công chức Chi cục Kiểm lâm được phân công	12,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></li> </ul> <p><b>- Trường hợp 2.3. Kết quả thẩm định đủ điều kiện, diện tích rừng chuyển mục đích thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị thuộc bộ, ngành:</b></p> <p>Báo cáo lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm về kết quả thẩm định, đề xuất nội dung tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến Bộ, ngành liên quan.</i></li> </ul>		
<b>Trường hợp 2.1</b>	<b>Kết quả thẩm định không đủ điều kiện</b>		
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt đề xuất của cán bộ, công chức Chi cục Kiểm lâm được phân công kiểm tra, xác minh.</li> <li>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, ban hành Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	2,0 ngày
Bước 8	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông	2,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		thôn	
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2.2.</b>	<b><i>Kết quả thẩm định đủ điều kiện, diện tích rừng chuyển mục đích không thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị thuộc bộ, ngành:</i></b>		
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả kiểm tra, xác minh.</li> <li>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định và đề nghị trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></li> </ul> </li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	4,0 ngày
Bước 8	Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4,0 ngày
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Tờ trình, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 10	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gửi UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả	1,0 ngày



TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	(qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).	kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 11	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	<p>Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.. Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trình HĐND tỉnh theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i></li> <li>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></li> </ul>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	6,0 ngày
Bước 13	<p>Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i></li> <li>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 14	Phê duyệt Tờ trình HĐND tỉnh.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 15	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình gửi HĐND tỉnh và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 16	<b>Xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định pháp luật.</b>	<b>HĐND tỉnh</b>	<b>Theo quy định</b>
Bước 17	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 18	Nhận Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 19	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2.3</b>	<b>Kết quả thẩm định đủ điều kiện, diện tích rừng chuyển mục đích thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị thuộc bộ, ngành</b>		
Bước 7	- Duyệt kết quả kiểm tra, xác minh. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i> + <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh xem xét, lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</i>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	4,0 ngày
Bước 8	Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh xem xét, lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4,0 ngày
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Tờ trình, chuyển Bộ phận Tiếp nhận	Bộ phận Văn thư Sở	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 10	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 11	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	<p>Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình UBND tỉnh xem xét, lấy ý kiến bộ ngành, liên quan.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i></li> <li>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</i></li> </ul>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 13	<p>Duyệt đề xuất xử lý hồ sơ trình của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Văn bản lấy ý kiến Bộ, ngành theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i></li> <li>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 14	Phê duyệt Văn bản lấy ý kiến của Bộ, ngành liên quan.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 15	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi Bộ, ngành được lấy ý kiến.	Bộ phận Văn thư Văn	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		phòng UBND tỉnh	
Bước 16	<b>Nghiên cứu, tham gia ý kiến gửi UBND tỉnh theo quy định.</b>	<b>Bộ, ngành được lấy ý kiến</b>	<b>15,0 ngày</b>
Bước 17	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành. Chuyên chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 18	<p>Tổng hợp ý kiến tham gia của Bộ, ngành:</p> <p><b>- Trường hợp 2.3.1: Bộ, ngành không thông nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:</b> Báo cáo lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh về kết quả tổng hợp ý kiến tham gia của Bộ, ngành; trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, trả lời tổ chức, cá nhân theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Biên bản kiểm tra xác minh.</li> <li>+ Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</li> <li>+ Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan.</li> <li>+ Dự thảo Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul> <p><b>- Trường hợp 2.3.2 Bộ, ngành thống nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:</b> Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Tờ trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Biên bản kiểm tra xác minh.</li> <li>+ Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</li> <li>+ Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan.</li> <li>+ Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định</li> </ul>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i>		
<b>Trường hợp 2.3.1</b>	<b><i>Bộ, ngành không thống nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác</i></b>		
Bước 19	<p>Duyệt đề xuất xử lý của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i></li> <li>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</i></li> <li>+ <i>Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của UBND tỉnh trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 20	Phê duyệt Văn bản của UBND tỉnh trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 21	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 22	Nhận Văn bản của UBND tỉnh, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 23	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ rừng.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2.3.2</b>	<b><i>Bộ, ngành thống nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác</i></b>		
Bước 19	Duyệt đề xuất xử lý hồ sơ trình của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Biên bản kiểm tra xác minh.</li> <li>+ Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</li> <li>+ Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan.</li> <li>+ Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</li> </ul>		
Bước 20	Phê duyệt Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 21	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình gửi HĐND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<b>Bước 22</b>	<b>Xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định pháp luật</b>	<b>HĐND tỉnh</b>	<b>Theo quy định</b>
Bước 23	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 24	Nhận Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 25	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<p style="text-align: center;"><b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b></p> <p><i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</i></p>			<p><b>TH1: 3,0 ngày.</b></p> <p><b>TH2.1: 20,0 ngày.</b></p> <p><b>TH2.2: 35,0 ngày.</b></p> <p><b>TH2.3.1: 48,0 ngày.</b></p>

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
			<b>TH2.3.2: 48,0 ngày.</b>

\* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

**7. Thủ tục: Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý**

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm.</li> </ul>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 2	<p>Phân công xem xét tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.</p>	<p>Lãnh đạo Phòng Sử dụng và Phát triển rừng</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 3	<p>Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để chủ rừng hoàn thiện, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul> </li> <li>- <b>Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, đề xuất lãnh đạo Phòng Sử dụng và Phát triển rừng tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến tham</i></li> </ul> </li> </ul>	<p>Cán bộ, công chức phòng Sử dụng và Phát triển rừng</p>	<p>1,0 ngày</p>



TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>định bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</i>		
<b>Trường hợp 1</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét kết quả xác định tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định thông báo cho chủ rừng theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để chủ rừng hoàn thiện, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	0,25 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC.</li> <li>- Trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định thông báo cho chủ rừng theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để chủ rừng hoàn thiện, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để chủ rừng hoàn thiện, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành, chuyển văn bản đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận văn bản thông báo cho chủ rừng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả cho chủ rừng.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
<b>Trường hợp 2</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</i></li> </ul>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	1,0 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành, chuyển văn bản đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
<b>Bước 8</b>	<b>Tham gia ý kiến gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo đề nghị</b>	<b>Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được lấy ý kiến</b>	<b>15,0 ngày</b>
Bước 9	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; chuyển lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		triển nông thôn	
Bước 10	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Phân công phòng Sử dụng và Phát triển rừng tổng hợp ký kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, hoàn thiện kết quả thẩm định, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 11	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Phân công cán bộ, công chức phòng Sử dụng và Phát triển rừng tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, hoàn thiện kết quả thẩm định, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	0,5 ngày
Bước 12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, hoàn thiện kết quả thẩm định.</li> <li>- Báo cáo lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng về kết quả thẩm định, đề xuất nội dung tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định.</li> </ul> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;</li> <li>+ Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</li> <li>+ Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</li> </ul>	Cán bộ, công chức Phòng Sử dụng và Phát triển rừng	9,0 ngày
Bước 13	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả tổng hợp ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân và kết quả thẩm định hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</li> </ul> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> </ul>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>+ Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;</p> <p>+ Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;</p> <p>+ Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p>		
Bước 14	<p>- Duyệt đề xuất của phòng Sử dụng và Phát triển rừng.</p> <p>- Báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;</p> <p>+ Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</p> <p>+ Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 15	Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 16	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 17	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 18	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 19	Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Báo cáo Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC; + Văn bản xin ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; + Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan liên quan. + Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	5,0 ngày
Bước 20	Duyệt đề xuất xử lý hồ sơ trình của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 21	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *.	Lãnh đạo UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 22	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 23	Nhận Kết quả giải quyết TTHC, chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 24	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ rừng.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>- TH1: 3,0 ngày; - TH2: 45,0 ngày.</b>
<i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</i>			

\*: Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí hoặc Quyết định phê duyệt điều chỉnh đề án

du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

**8. Thủ tục: Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý**

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến lãnh đạo Phòng Sử dụng và Phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm.</li> </ul>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 2	<p>Phân công xem xét tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 3	<p>Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để chủ rừng hoàn thiện, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> </ul> </li> <li>- <b>Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, đề xuất lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> </ul> </li> </ul>	<p>Cán bộ, công chức phòng Sử dụng và Phát triển rừng</p>	<p>1,0 ngày</p>

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.		
<b>Trưởng hợp 1</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét kết quả xác định tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, thông báo cho chủ rừng theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để chủ rừng hoàn thiện, nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul> </li> </ul>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	0,25 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC.</li> <li>- Trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định thông báo cho chủ rừng theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để chủ rừng hoàn thiện, nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul> </li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để chủ rừng hoàn thiện, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả cho chủ rừng.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm	



TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ</b>		
Bước 4	<p>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</p> <p>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</i></p>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	1,0 ngày
Bước 5	<p>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC.</p> <p>- Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</i></p>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành, chuyển văn bản đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
<b>Bước 8</b>	<b>Tham gia ý kiến gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo đề nghị</b>	<b>Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được lấy ý kiến</b>	<b>15,0 ngày</b>

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 9	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; chuyển lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 10	Nhận Văn bản tham gia ý kiến. Phân công phòng Sử dụng và Phát triển rừng tổng hợp ký kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, hoàn thiện kết quả thẩm định, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 11	Nhận Văn bản tham gia ý kiến. Phân công cán bộ, công chức phòng Sử dụng và Phát triển rừng tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, hoàn thiện kết quả thẩm định, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	0,5 ngày
Bước 12	<p>- Tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, hoàn thiện kết quả thẩm định.</p> <p>- Báo cáo lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng về kết quả thẩm định, đề xuất nội dung tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;</i></p> <p>+ <i>Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</i></p>	Cán bộ, công chức Phòng Sử dụng và Phát triển rừng	9,0 ngày
Bước 13	<p>- Duyệt kết quả tổng hợp ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân và kết quả thẩm định hồ sơ TTHC.</p> <p>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định của</i></p>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p><i>các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;</i>  + <i>Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</i>  + <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</i></p>		
Bước 14	<p>- Duyệt đề xuất của phòng Sử dụng và Phát triển rừng.  - Báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.  * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i>  + <i>Hồ sơ TTHC;</i>  + <i>Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;</i>  + <i>Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</i>  + <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</i></p>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 15	Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 16	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình, chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 17	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 18	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển đến Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 19	Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; báo cáo lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC; + Văn bản xin ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; + Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan liên quan. + Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	5,0 ngày
Bước 20	Duyệt đề xuất xử lý hồ sơ trình của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 21	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *.	Lãnh đạo UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 22	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 23	Nhận Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 24	- Nhận kết quả giải quyết TTHC của UBND tỉnh; Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ rừng.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>- TH1: 3,0 ngày;</b> <b>- TH2: 45,0 ngày.</b>
<i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</i>			

\*: Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí hoặc Quyết định phê duyệt điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

## 9. Thủ tục: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>+ Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên - Chi cục Kiểm lâm.</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 2	<p>Phân công xem xét tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 3	<p>Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC:</p> <p>- <b>Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định.</p> <p>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i></p> <p>- <b>Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên phân công thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung giải quyết TTHC theo quy định.</p>	<p>Cán bộ, công chức phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên</p>	<p>1,0 ngày</p>

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i>		
<b>Trường hợp 1</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ</b>		
Bước 4	- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC. - Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, trả lời, nêu rõ lý do theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,25 ngày
Bước 5	- Duyệt đề xuất của phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên. - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 8	- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm phân công tổ chức kiểm tra xác minh, lập biên, đề xuất nội dung xử lý hồ sơ TTHC theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.</i></li> </ul>	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,5 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Phân công tổ chức kiểm tra xác minh, lập biên, đề xuất nội dung tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra xác minh về báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đền ghi quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.</li> <li>- Tổ chức thẩm định:</li> <li>+ <b>Trường hợp 2.1. Kết quả thẩm định không đủ điều kiện:</b> Báo cáo lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm về kết quả thẩm định, đề xuất nội dung tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra, xác minh.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i></li> <li>+ <b>Trường hợp 2.2. Kết quả thẩm định đủ điều kiện, diện tích rừng chuyển mục đích không thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị thuộc bộ, ngành:</b> Báo cáo lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm về kết quả thẩm định, đề xuất nội dung tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo</li> </ul>	Cán bộ, công chức Chi cục Kiểm lâm được phân công	12,0 ngày



TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>UBND tỉnh kết quả thẩm định và đề nghị trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Biên bản kiểm tra xác minh.</li> <li>+ Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</li> </ul> <p><b>- Trường hợp 2.3. Kết quả thẩm định đủ điều kiện, diện tích rừng chuyển mục đích thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị thuộc bộ, ngành:</b></p> <p>Báo cáo lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm về kết quả thẩm định, đề xuất nội dung tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định và đề nghị lấy ý kiến Bộ, ngành liên quan.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Biên bản kiểm tra xác minh.</li> <li>+ Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến Bộ, ngành liên quan.</li> </ul>		
<b>Trường hợp 2.1</b>	<b>Kết quả thẩm định không đủ điều kiện</b>		
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt đề xuất của Cán bộ, công chức Chi cục Kiểm lâm được phân công kiểm tra, xác minh.</li> <li>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, ban hành Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu</li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	2,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>rõ lý do theo quy định.</i>		
Bước 8	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2,0 ngày
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2.2.</b>	<b><i>Kết quả thẩm định đủ điều kiện, diện tích rừng chuyển mục đích không thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị thuộc bộ, ngành:</i></b>		
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả kiểm tra, xác minh.</li> <li>- Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định và đề nghị trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.</li> <li>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></li> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	4,0 ngày
Bước 8	Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4,0 ngày
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Tờ trình, chuyển Bộ phận Tiếp	Bộ phận Văn thư Sở	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 10	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 11	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	<p>- Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trình HĐND tỉnh theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i></p> <p>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></p>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	6,0 ngày
Bước 13	<p>Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trình HĐND tỉnh theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i></p> <p>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></p>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>+ Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i>		
Bước 14	Phê duyệt Tờ trình HĐND tỉnh.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 15	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình gửi HĐND tỉnh và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 16	<b>Xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định pháp luật.</b>	<b>HĐND tỉnh</b>	
Bước 17	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 18	Nhận kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 19	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2.3</b>	<b>Kết quả thẩm định đủ điều kiện, diện tích rừng chuyển mục đích thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị thuộc bộ, ngành</b>		
Bước 7	- Duyệt kết quả kiểm tra, xác minh. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Biên bản kiểm tra xác minh.</i> + <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND tỉnh xem xét, lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</i>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	4,0 ngày
Bước 8	Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề	Lãnh đạo Sở Nông	4,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	nghị UBND tỉnh xem xét, lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.	nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Tờ trình, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 10	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 11	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	<p>Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình UBND tỉnh xem xét, lấy ý kiến bộ ngành, liên quan.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Biên bản kiểm tra xác minh.</li> <li>+ Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</li> <li>+ Dự thảo Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</li> </ul>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 13	<p>Duyệt đề xuất xử lý hồ sơ trình của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Văn bản lấy ý kiến Bộ, ngành theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Biên bản kiểm tra xác minh.</li> <li>+ Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</li> </ul>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	+ Dự thảo Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.		
Bước 14	Phê duyệt Văn bản lấy ý kiến của Bộ, ngành liên quan.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 15	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi Bộ, ngành được lấy ý kiến.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<b>Bước 16</b>	<b>Nghiên cứu, tham gia ý kiến gửi UBND tỉnh theo quy định.</b>	<b>Bộ, ngành được lấy ý kiến</b>	<b>15,0 ngày</b>
Bước 17	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành. Chuyển chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 18	<p>Tổng hợp ý kiến tham gia của Bộ, ngành:</p> <p><b>- Trường hợp 2.3.1: Bộ, ngành không thống nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:</b> Báo cáo lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh về kết quả tổng hợp ý kiến tham gia của Bộ, ngành; trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, trả lời tổ chức, cá nhân theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Biên bản kiểm tra xác minh.</li> <li>+ Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</li> <li>+ Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan.</li> <li>+ Dự thảo Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul> <p><b>- Trường hợp 2.3.2 Bộ, ngành thống nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:</b> Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Tờ trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ TTHC;</li> <li>+ Biên bản kiểm tra xác minh.</li> <li>+ Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị</li> </ul>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p><i>UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</i></p> <p><i>+ Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan.</i></p> <p><i>+ Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></p>		
<b>Trường hợp 2.3.1</b>	<b><i>Bộ, ngành không thống nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác</i></b>		
Bước 19	<p>Duyệt đề xuất xử lý của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p><i>+ Hồ sơ TTHC;</i></p> <p><i>+ Biên bản kiểm tra xác minh.</i></p> <p><i>+ Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</i></p> <p><i>+ Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan.</i></p> <p><i>+ Dự thảo Văn bản của UBND tỉnh trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i></p>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 20	Phê duyệt Văn bản của UBND tỉnh trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 21	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 22	Nhận Văn bản của UBND tỉnh, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 23	<p>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC.</p> <p>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ rừng.</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Trường hợp 2.3.2</b>	<b><i>Bộ, ngành thống nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác</i></b>		

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 19	Duyệt đề xuất xử lý hồ sơ trình của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra xác minh. + Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đề nghị UBND tỉnh lấy ý kiến bộ, ngành liên quan. + Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan. + Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 20	Phê duyệt Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 21	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình gửi HĐND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
<b>Bước 22</b>	<b>Xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định pháp luật</b>	<b>HĐND tỉnh</b>	
Bước 23	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 24	Nhận Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 25	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>TH1: 3,0 ngày.</b>



TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</i>		<b>TH2.1: 20,0 ngày.</b> <b>TH2.2: 35,0 ngày.</b> <b>TH2.3.1: 48,0 ngày.</b> <b>TH2.3.2: 48,0 ngày.</b>

\* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.

## II. TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện:

### 1. Thủ tục: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	0,25 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC: <b>- Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp của UBND cấp huyện theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của UBND cấp huyện thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</i> <b>- Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện phân công thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung giải quyết TTHC theo quy định.	Cán bộ, công chức Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.</i>		
<b>Trường hợp 1</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ</b>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, tham mưu lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</li> </ul> * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của UBND cấp huyện thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</i>	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	0.25 ngày
Bước 5	Phê duyệt Văn bản thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo UBND cấp huyện	1,0 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.	Bộ phận Văn thư của UBND cấp huyện	0.25 ngày
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận Văn bản của UBND cấp huyện. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức.</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	
<b>Trường hợp 2</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ</b>		
Bước 4	Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung giải quyết TTHC theo quy định	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	1,0 ngày
Bước 5	Thẩm định hồ sơ TTHC: <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Trường hợp 2.1 Nội dung đề nghị không đủ điều kiện quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:</b> Báo cáo lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện về kết quả thẩm định và đề xuất nội dung tham mưu lãnh đạo UBND cấp huyện.</li> </ul>	Cán bộ, công chức Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	7,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>* Gửi kèm theo các Văn bản liên quan:            + Hồ sơ TTHC;            + Dự thảo Văn bản của UBND cấp huyện trả lời và nêu rõ lý do theo quy định.  <b>- Trường hợp 2.2 Nội dung đề nghị đủ điều kiện quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:</b> Báo cáo lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện về kết quả thẩm định và đề xuất nội dung tham mưu lãnh đạo UBND cấp huyện.            * Gửi kèm theo các Văn bản liên quan:            + Hồ sơ TTHC;            + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC theo quy định.</p>		
<b>Trường hợp 2.1</b>	<b>Nội dung đề nghị không đủ điều kiện quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác</b>		
Bước 6	<p>- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ TTHC.            - Báo cáo, tham mưu lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định theo quy định.            * Gửi kèm theo các Văn bản liên quan:            - Hồ sơ TTHC;            - Dự thảo Kết quả giải quyết TTHC..định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</p>	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	2,0 ngày
Bước 7	Phê duyệt Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo UBND cấp huyện	3,0 ngày
Bước 8	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Bộ phận Văn thư UBND cấp huyện	0,5 ngày
Bước 9	<p>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hoá kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC.            - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
<b>Trường hợp 2.2</b>	<b>Nội dung đề nghị đủ điều kiện quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác</b>		
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ TTHC.</li> <li>- Báo cáo, tham mưu lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định theo quy định.</li> <li>* <i>Gửi kèm theo các Văn bản liên quan:</i></li> <li>- <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>- <i>Dự thảo Kết quả giải quyết TTHC.</i></li> </ul>	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	5,0 ngày
Bước 7	Phê duyệt Kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND cấp huyện	5,0 ngày
Bước 8	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Bộ phận Văn thư UBND cấp huyện	0,5 ngày
Bước 9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hoá kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- TH1: 03 ngày;</li> <li>- TH2.1: 15,0 ngày.</li> <li>- TH2.2: 20,0 ngày.</li> </ul>
<i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</i>			

\* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân

## 2. Thủ tục: Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	1,0 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung, tham mưu giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	1,0 ngày
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ. - Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ, đề xuất lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện tham mưu lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Cán bộ, công chức Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	12,0 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ TTHC. - Báo cáo, tham mưu lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm theo các Văn bản liên quan:</i> - Hồ sơ TTHC; - Dự thảo Kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp cấp huyện	1,0 ngày
Bước 6	Phê duyệt Kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND cấp huyện	4,0 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.	Bộ phận Văn thư UBND cấp huyện	1,0 ngày
Bước 8	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hoá kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở	Bộ phận Tiếp nhận và	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức.	Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b> <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định)</i>			<b>20,0 ngày.</b>

\* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định thu hồi rừng.

### III. TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện được thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả TTHC tại cấp xã:

#### 1. Thủ tục: Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo UBND cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC: <b>- Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu Lãnh đạo UBND cấp xã thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của UBND cấp xã thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.</i> <b>- Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ:</b> Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo UBND cấp xã chuyển đề nghị giao rừng của hộ gia đình, cá nhân đến Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm) theo quy định.	Công chức xã được phân công	1,0 ngày



TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC; + Dự thảo Văn bản của UBND cấp xã chuyển đề nghị giao rừng của hộ gia đình, cá nhân theo quy định.		
<b>Trường hợp 1</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ</b>		
Bước 4	Phê duyệt Văn bản thông báo cho chủ rừng, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo UBND cấp xã	1,0 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.	Bộ phận Văn thư của UBND cấp xã	0.5 ngày
Bước 6	- Nhận Văn bản của UBND cấp huyện. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả cho tổ chức.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	
<b>Trường hợp 2</b>	<b>Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ</b>		
Bước 4	Phê duyệt Văn bản chuyển đề nghị giao rừng của hộ gia đình, cá nhân đến Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm) theo quy định.	Lãnh đạo UBND cấp xã	2,0 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.	Bộ phận Văn thư của UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 6	- Nhận Văn bản của UBND cấp xã. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. - Chuyển Văn bản của UBND cấp xã chuyển đề nghị giao rừng của hộ gia đình, cá nhân đến Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm) theo quy định.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	1,0 ngày
Bước 7	Nhận Văn bản của UBND cấp xã chuyển đề nghị giao rừng của hộ gia đình, cá nhân, hồ sơ TTHC	Bộ phận Văn thư Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm)	
Bước 8	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý tham mưu tổ chức kiểm tra, xác minh, tổng hợp báo cáo, trình UBND cấp huyện.	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm)	1,0 ngày
Bước 9	Xem xét hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung tổ chức kiểm tra, xác minh, tổng hợp báo cáo, trình UBND cấp huyện. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm) đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã có liên quan phối hợp kiểm tra nội dung giao rừng và kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa.</i>	Cán bộ, công chức Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm)	3,0 ngày
Bước 10	- Phê duyệt Văn bản của Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm) đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã có liên quan phối hợp kiểm tra nội dung giao rừng và kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa. - Phân công phối hợp kiểm tra, xác minh và tổng hợp kết quả thẩm định.	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm)	1,0 ngày
Bước 11	Phát hành Văn bản chuyển Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã có liên quan và cán bộ, công chức Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm) được phân công	Bộ phận Văn thư Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		có Hạt Kiểm lâm)	
Bước 12	<b>Phối hợp kiểm tra nội dung giao rừng theo quy định tại các Điều 14, 15 và 16 Luật Lâm nghiệp</b>	<b>Phòng Tài nguyên và Môi trường</b>	<b>20,0 ngày</b>
	<p><b>Phối hợp kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa (vị trí, ranh giới, tranh chấp)</b></p> <p>- Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra nội dung giao rừng theo quy định tại các Điều 14, 15 và 16 Luật Lâm nghiệp; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa (vị trí, ranh giới, tranh chấp).</p> <p>- Tổng hợp kết quả kiểm tra, xác minh:</p> <p>+ <b>Trường hợp 2.1: Kết quả kiểm tra xác định không đủ điều kiện:</b> Báo cáo kết quả kiểm tra, tham mưu lãnh đạo lãnh đạo Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm) thông báo cho tổ chức, nêu rõ lý do theo quy định</p> <p>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Văn bản đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã có liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ giao rừng, hiện trạng khu rừng dự kiến giao theo quy định.</i></p> <p>+ <i>Biên bản kiểm tra hồ sơ giao rừng và nội dung giao rừng;</i></p> <p>+ <i>Biên bản kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Văn bản thông báo cho tổ chức, nêu rõ lý do theo quy định.</i></p> <p>+ <b>Trường hợp 2.2: Kết quả kiểm tra xác định đủ điều kiện:</b> Báo cáo kết quả kiểm tra, tham mưu lãnh đạo lãnh đạo Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm) thông báo cho tổ chức, nêu rõ lý do theo quy định</p> <p>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p>	<p><b>Ủy ban nhân dân cấp xã liên quan</b></p> <p>Cán bộ, công chức Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm)</p>	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Văn bản đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã có liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ giao rừng, hiện trạng khu rừng dự kiến giao theo quy định.</li> <li>+ Biên bản kiểm tra hồ sơ giao rừng và nội dung giao rừng;</li> <li>+ Biên bản kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao;</li> <li>+ Dự thảo Tờ trình kèm theo hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.</li> </ul>		
<b>Trường hợp 2.1</b>	<b>Kết quả kiểm tra xác định không đủ điều kiện</b>		
Bước 11	Phê duyệt Văn bản thông báo cho tổ chức, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm)	2,0 ngày
Bước 12	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.	Bộ phận Văn thư Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm)	2,0 ngày
Bước 13	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận Văn bản thông báo cho chủ rừng của Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm). Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	
<b>Trường hợp 2.2</b>	<b>Kết quả kiểm tra xác định đủ điều kiện</b>		

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 11	Phê duyệt Tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng theo quy định.	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm)	2,0 ngày
Bước 12	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.	Bộ phận Văn thư Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm)	2,0 ngày
Bước 13	Nhận Tờ trình của Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm). Chuyển phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (được phân công thẩm định, trình phê duyệt).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	0,5 ngày
Bước 14	<p>Tổ chức thẩm định, trình lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></li> <li>+ <i>Văn bản của đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã có liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ giao rừng, hiện trạng khu rừng dự kiến giao theo quy định.</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra hồ sơ giao rừng và nội dung giao rừng;</i></li> <li>+ <i>Biên bản kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao;</i></li> <li>+ <i>Dự thảo Tờ trình kèm theo hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.</i></li> </ul>	Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được phân công thẩm định, trình phê duyệt	2,5 ngày
Bước 15	Phê duyệt Văn bản thông báo cho tổ chức, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo UBND cấp huyện	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 16	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.	Bộ phận Văn thư UBND cấp huyện	0,5 ngày
Bước 17	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	0,5 ngày
Bước 18	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	
Bước 19	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể từ ngày nhận được Quyết định giao rừng của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm) phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho cá nhân, hộ gia đình. Việc bàn giao phải xác định rõ vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng, trữ lượng, Việc bàn giao phải xác định rõ vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng, trữ lượng, điều kiện lập địa, loài cây, năm trồng đối với rừng trồng, bản đồ khu rừng được giao và lập thành biên bản, có ký tên của đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện các chủ rừng liên kề theo Mẫu số 11 Phụ lục II kèm theo Nghị định này.</li> <li>- Chuyển Quyết định giao rừng, Biên bản bàn giao rừng (bản scan) đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</li> </ul>	Hạt Kiểm lâm hoặc cơ quan chuyên môn về Lâm nghiệp thuộc UBND cấp huyện (nơi không có Hạt Kiểm lâm)	10,0 ngày
Bước 20	Nhận Biên bản bàn giao rừng, thực hiện số hóa và cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- TH1: 3,0 ngày;</li> <li>- TH2.1: 35,0 ngày.</li> <li>- TH2.2: 50,0 ngày.</li> </ul>
<i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</i>			

\* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.

## BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

*TTHC: Thủ tục hành chính.*

*QTNB: Quy trình nội bộ.*

TT	LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo QTNB
<b>I</b>	<b>TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh</b>			
1	Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	55,0 ngày	- TH1: 3,0 ngày - TH2.1: 35,0 ngày; - TH2.2: 55,0 ngày.
2	Quyết định giao rừng cho tổ chức	Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	<i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quyết định giao rừng: 35,0 ngày</i> <i>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho tổ chức: 10,0 ngày</i>	- TH1: 3,0 ngày. - TH2.1: 30,0 ngày. - TH2.2: 45,0 ngày.
3	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	20,0 ngày	- TH1: 3,0 ngày; - TH2.1: 15,0 ngày; - TH2.2: 20,0 ngày.
4	Phê duyệt phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý	Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	15,0 ngày	- TH1: 3,0 ngày - TH2: 15,0 ngày
5	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng	Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	20,0 ngày	20,0 ngày
6	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	<i>Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 35,0 ngày</i> <i>Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác</i>	- TH1: 3,0 ngày. - TH2.1: 20,0 ngày. - TH2.2: 35,0 ngày. - TH2.3.1: 48,0 ngày. - TH2.3.2: 48,0



			<i>thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 48,0 ngày</i>	ngày.
7	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	45,0 ngày	- TH1: 3,0 ngày; - TH2: 45,0 ngày.
8	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý	Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	45,0 ngày	- TH1: 3,0 ngày; - TH2: 45,0 ngày.
9	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	<i>Trường hợp Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 35,0 ngày</i> <i>Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 48,0 ngày</i>	TH1: 3,0 ngày. TH2.1: 20,0 ngày. TH2.2: 35,0 ngày. TH2.3.1: 48,0 ngày. TH2.3.2: 48,0 ngày.
<b>II</b>	<b>TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện</b>			
1	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	Quyết định số 1703/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	20,0 ngày	- TH1: 3,0 ngày; - TH2.1: 15,0 ngày. - TH2.2: 20,0 ngày.
2	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng	Quyết định số 1703/QĐ-UBND	20,0 ngày	20,0 ngày.

		ngày 20/8/2024		
<b>III</b>	<b>TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện được thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả TTHC tại cấp xã</b>			
1	Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư	Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 20/8/2024	50,0 ngày	- TH1: 3,0 ngày; - TH2.1: 35,0 ngày. - TH2.2: 50,0 ngày.

*\* Trong đó thời gian xem xét tính hợp lệ của hồ sơ TTHC của các cơ quan có trách nhiệm thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ TTHC được tính theo ngày làm việc.*